

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-PT

Ngày: 28-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang.

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Đồng;

Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 201/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Văn S cùng đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2021/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/. Nguyễn Văn S, sinh ngày 23-6-1978, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi nơi cư trú: số 152, Đường 781, Tổ 2, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Trần Thị L (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1992; chưa có con; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 17-5-2018, bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.000.000 đồng về hành vi “Tổ chức đánh bạc” (đã đóng tiền phạt xong), đã hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-02-2021, chuyển sang tạm giam ngày 25-02-2021 đến nay. (có mặt)

2/. Hồ Nhật H (Tên thường gọi khác: Zidan), sinh ngày 24-6-1994, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Số 36/9, đường T, Khu phố 1, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Hiếu T, sinh năm 1974 và bà Đặng Thị Bạch T, sinh năm 1975; vợ tên Võ Ngọc T, sinh năm 1999, có 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 12-04-2012, bị Ủy ban nhân dân huyện H (nay là thị xã H) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản và gây rối trật tự công cộng, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong, đã hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-02-2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-02-2021 cho đến nay. (có mặt)

3/. Trần Thanh L, sinh ngày 27-11-1994, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 26, ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 6, Khu phố 3, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh P, sinh năm 1972 và bà Mai Thị H, sinh năm 1965; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Tại bản án số 16/2011/HS-ST ngày 04-4-2011 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 10 năm tù về tội “Giết người”, được đặc xá vào ngày 31-8-2015, đã xóa án tích. Ngày 06-5-2019, Công an Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” đã nộp phạt xong, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-02-2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-02-2021 cho đến nay. (có mặt)

4/. Phạm Quang L, sinh ngày 06-6-1987, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: số 13, hẻm 7, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V, sinh năm 1966 và bà Trần Thị P, sinh năm 1964; có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1983, có 03 người con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 29-3-2007, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong, đã xóa án tích. Ngày 09-5-2008, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chấp hành xong, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-02-2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-02-2021, đến ngày 16/7/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp bảo lãnh (theo quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam số 38/QĐ-VKSHT ngày 16-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành; thời hạn từ ngày 16/7/2021 đến ngày 04/8/2021). Bị cáo tại ngoại (có mặt)

5/. Trần Thị L, sinh ngày 07-02-1991, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: nhân viên văn phòng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm 1969 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1972 (đã chết); có chồng tên Nguyễn Hữu H, sinh năm 1960 (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2011.

Tiền sự: không có.

Tiền án: tại Bản án số 45/2019/HSST ngày 29-10-2019 của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự xử phạt 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong ngày 08-9-2020 (được rút ngắn thời gian thử thách 01 tháng 21 ngày), chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-02-2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-02-2021, đến ngày 17-5-2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp bảo lãnh (theo quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam số 29/QĐ-VKSHT ngày 17-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành; thời hạn 03 tháng từ ngày 17/5/2021).

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

6/. Nguyễn Văn G, sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G1, sinh năm 1968 và bà Lý Thị Đ, sinh năm 1968; có vợ tên Lê Hồng T, sinh năm 1993 và có 01 người con sinh năm 2016.

Tiền sự: không có.

Tiền án: tại Bản án số 20/2018/HSST ngày 30-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 15-5-2019 tại trại giam Cây Cầy, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-02-2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-02-2021 cho đến ngày 30-6-2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 53/L ngày 30-6-2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Hòa Thành. (có mặt)

7/. Nguyễn Tấn P, sinh năm 1989, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 2B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Kinh doanh buôn bán đồ gỗ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P (đã chết) và bà Võ Thị H, sinh năm 1957; vợ tên Phan Thị H, sinh năm 1995 và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Tại bản án số 98/HSST ngày 31-8-2010 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án vào ngày 11-01-2016, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-02-2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 25-02-2021 cho đến nay. (Tòa không triệu tập)

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Nhật H*: Ông Nguyễn Duy H - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Nguyễn Duy H - Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang L*: Bà Nguyễn Thị Kim Đ - Luật sư thuộc Công ty TNHH Bảo Minh L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị: Trần Hoài P, Lê Minh T, Nguyễn Chí T, Lê Văn T, Lê Thanh T, Nguyễn Tấn P, Lê Quyết C, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Kim C, Ngô Ngọc T, Nguyễn Thị Ngọc H, Lê Trung H, Trần Thị L, Lê Hoàng T, Đỗ Hiếu G, Nguyễn Thị Cẩm T, Đoàn Thị H, Nguyễn Ngọc T, Võ Huy H, Trần Văn Đ, Phùng Văn C, Lê Thị P, Nguyễn Văn R.

Và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị M, ông Nguyễn Hữu T, ông Nguyễn Mạnh T, ông Võ Minh H, ông Nguyễn Chiến T, bà Trương Thị Phi L, bà Phan Thị Mỹ T, bà Nguyễn Thị Hồng N, ông La Bình N, ông Võ Văn H, ông Nguyễn

Xuân C, bà Bùi Thị Mỹ T, ông Bùi Thanh T. Không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 02-2021, bị cáo Trần Hoài P (tự Cu Chim) bàn bạc, thống nhất cùng với bị cáo Nguyễn Văn S tổ chức mở sòng bạc trái phép dưới hình thức lặc “Tài - Xiu” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo Trần Hoài P cùng bị cáo Nguyễn Văn S thuê bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Phước T (tự Thêm), cùng ngụ ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh là người có tiền án, tiền sự đứng ra bảo kê sòng bạc không cho người khác đến quậy phá, nhưng vì thấy đã có bị cáo Nguyễn Chí T bảo kê sòng bạc nên Trần Phước T không tham gia. Bị cáo Trần Hoài P chịu trách nhiệm tìm những địa điểm kín đáo, khó bị lực lượng Công an phát hiện làm nơi tổ chức sòng bạc; thuê người canh đường, cảnh giới lực lượng Công an, dùng xe mô tô đưa, đón người đánh bạc ra vào sòng bạc; thuê người dọn dẹp nơi tổ chức sòng bạc, chuẩn bị thức ăn, nước uống phục vụ người đánh bạc, chuẩn bị dụng cụ dùng đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn S chịu trách nhiệm rủ rê, lôi kéo những người khác đến sòng bạc tham gia đánh bạc và cùng bị cáo Trần Hoài P quản lý sòng bạc, phân công công việc cho các đối tượng khác.

Cụ thể: Bị cáo Trần Hoài P và bị cáo Nguyễn Văn S phân công bị cáo Hồ Nhật H và La Bình N, sinh ngày 28-02-2005, cùng ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh phục vụ thức ăn, nước uống cho các con bạc, dọn dẹp vệ sinh sòng bạc; bị cáo Lê Văn T (tự Tròn) và các đối tượng Lê Văn Đ; Đỗ Thanh Đ; Phan Thành L (Tý); Trần Hữu C, cùng ngụ ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh làm nhiệm vụ cảnh giới, đưa đón người đánh bạc ra vào sòng bạc (hiện Lê Văn Đ, Đỗ Thanh Đ, Phan Thành L, Trần Hữu C không có ở địa phương nên chưa làm việc được). Ngoài ra, trong quá trình tổ chức sòng bạc, bị cáo Trần Hoài P và bị cáo Nguyễn Văn S thuê bị cáo Nguyễn Tấn P sử dụng số tiền xâu có được (Tiền thu lợi từ sòng bạc) đánh bạc bằng hình thức “cược số” với những người đánh bạc khác.

Các bị cáo thỏa thuận tiền thu lợi từ sòng bạc được chia theo tỷ lệ: bị cáo Trần Hoài P hưởng 30%; bị cáo Nguyễn Văn S hưởng 30%; bị cáo Nguyễn Chí T hưởng 20%; Trần Phước T hưởng 10%; còn lại 10% dùng trả tiền công cho những người được thuê phục vụ, cụ thể: trả cho bị cáo Hồ Nhật H từ 300.000 đồng đến 700.000 đồng mỗi ngày; trả cho bị cáo Nguyễn Tấn P 500.000 đồng một ngày; trả cho bị cáo Lê Văn T, trả cho anh La Bình N, Lê Văn Đ, Đỗ Thanh Đ, Phan Thành L (Tý), Trần Hữu C mỗi người 300.000 đồng một ngày.

Sòng bạc bắt đầu hoạt động từ ngày 09-02-2021, tại khu vực ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh cho nhiều người tham gia đặt cược. Theo quy ước khi tham gia đánh bạc, người chơi đặt tiền vào bên tài và xiu, người làm cái dùng 03 hột xí ngẫu hình lập phương, mỗi mặt có in số nút từ 01 đến 06 bỏ vào đĩa sành, dùng nắp nhựa úp lên trên để lặc. Sau khi lặc và đợi người chơi đặt tiền xong, cái mở nắp nhựa ra. Nếu 03 mặt trên của 03 hột xí ngẫu cộng lại có số nút từ 03 đến 10 là xiu thì cái thua những người đặt bên xiu và thắng những người đặt bên tài; từ 11 đến 18 nút là tài thì cái thua bên tài và thắng những người đặt bên xiu. Nếu 03 mặt trên của 03 hột xí ngẫu giống nhau và có tổng số nút 3, 6, 9 là bảo xiu, có tổng số nút 12, 15, 18 là bảo tài. Khi bảo tài thì cái hòa

với những người đặt tài, thắng những người đặt xiu và ngược lại. Tỷ lệ đặt cược, người chơi sẽ thắng hoặc thua bằng số tiền đặt cược, số tiền những người chơi đặt cược ít nhất là 5.000.000 đồng, cao nhất là 20.000.000 đồng cho mỗi ván (01 bàn). Bị cáo Trần Hoài P và bị cáo Nguyễn Văn S thu tiền xâu bằng 50% số tiền cái thắng mỗi khi “Bảo”. Từ ngày 09/02/2021 đến ngày 15/02/2021, bị cáo Trần Hoài P và bị cáo Nguyễn Văn S thu lợi bất chính từ sòng bạc mỗi ngày khoảng 5.000.000 đồng, bị cáo Trần Hoài P lấy tiền của mình đưa trước cho bị cáo Nguyễn Chí T 18.000.000 đồng. Riêng ngày 16/02/2021, thu lợi bất chính được số tiền 63.500.000 đồng, các bị cáo chưa chia nhau thì bị bắt. Tiền thu lợi bất chính có được, các bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân.

Khoảng 13 giờ ngày 16/02/2021, tại khu vườn chôm chôm của ông Trần Văn T thuộc ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh lực lượng Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tây Ninh phát hiện, bắt quả tang bị cáo Phạm Quang L được bị cáo Lê Thanh T giúp sức quan sát sòng bạc, chung, chi tiền đang làm cái lắc tài xiu được thua bằng tiền cho các bị cáo Lê Minh T, Hồ Nhật H, Nguyễn Tấn P, Trần Thanh L, Lê Quyết C, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Kim C, Ngô Ngọc T, Nguyễn Thị Ngọc H, Lê Trung H, Trần Thị L, Lê Hoàng T, Đỗ Hiếu G, Nguyễn Thị Cẩm T, Đoàn Thị H, Nguyễn Ngọc T, Võ Huy H, Trần Văn Đ, Phùng Văn C, Lê Thị P, Nguyễn Văn R, Nguyễn Văn G và một số người khác tham gia đặt cược. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm:

Thu tại chiếu bạc số tiền là 1.057.800.000 đồng; 01 (một) ca nhựa màu xanh bên trong có số tiền là 63.500.000 đồng (tiền xâu);

Thu giữ trên người các bị cáo: Trần Hoài P số tiền là 3.500.000 đồng, Nguyễn Văn S số tiền là 6.100.000 đồng, Phạm Quang L số tiền là 1.000.000 đồng, Trần Thanh L số tiền là 5.000.000 đồng, Trần Văn Đ số tiền là 2.200.000 đồng, Lê Quyết C số tiền là 33.000.000 đồng, Nguyễn Thị Ngọc H số tiền là 20.000.000 đồng, Lê Hoàng T số tiền là 42.000.000 đồng, Võ Huy H số tiền là 33.000.000 đồng, Phùng Văn C số tiền là 912.000 đồng, Hồ Nhật H số tiền là 3.750.000 đồng, Lê Trung H số tiền là 1.870.000 đồng, Lê Minh T số tiền là 5.700.000 đồng, Đỗ Hiếu G số tiền là 210.000 đồng, Ngô Ngọc T số tiền là 90.000 đồng, Đoàn Thị H số tiền là 14.500.000 đồng và Nguyễn Thị Kim C số tiền là 800.000 đồng.

Thu giữ trên người tiền dùng để đánh bạc của anh La Bình N 6.700.000 đồng, anh Võ Minh H 40.000 đồng.

Thu giữ trên người tiền của người không tham gia đánh bạc, gồm: thu của anh Võ Văn H số tiền là 1.000.000 đồng, anh Nguyễn Xuân C số tiền là 1.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền là 2.500.000 đồng, anh Nguyễn Chiến T số tiền là 10.000.000 đồng, anh Nguyễn Mạnh T số tiền là 9.400.000 đồng, anh Nguyễn Hữu T số tiền là 500.000 đồng,

Thu giữ các tang vật: 03 (ba) bộ dụng cụ lắc tài xiu; 01 (một) tấm manh nhựa màu trắng, trên mặt có chữ “TÀI”, “XIU” và các ô số; 60 hột xí ngầu; 01 xe ô tô hiệu Innova biển số: 61A-639.58, bên trong xe có tiền Việt Nam 51.950.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1718; 01 xe ô tô hiệu Fortuner biển số 61A-508.43; 01 xe ô tô hiệu Innova biển số 51G-860.09, bên trong xe có tiền Việt Nam 30.000.000 đồng, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Innova số 435034 và 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC7414113, của xe ô tô biển số 51G-860.09; 01 xe ô tô hiệu KIA biển số 70A-110.76;

01 (một) xe mô tô màu đỏ biển số 70B1- 424.40, số khung: CT100F1115291, số máy: CT1115349.

Khi đến tham gia đánh bạc, những người chơi đã sử dụng nhiều phương tiện khác nhau và tổng số tiền đánh bạc được xác định là 1.257.372.000 đồng, cụ thể như sau:

1. Bị cáo Phạm Quang L thuê xe taxi đi từ huyện T, Tây Ninh và mang theo 40.000.000 đồng để làm cái. Khi đi có chị Phan Thị M (bạn gái bị cáo Phạm Quang L không tham gia vào việc đánh bạc) và bị cáo Lê Thanh T đi cùng để giúp sức cho bị cáo Phạm Quang L làm cái.

2. Bị cáo Lê Hoàng T điều khiển xe ô tô hiệu Fortuner (của mình) biển số 61A-508.43 đi từ huyện D, tỉnh Bình Dương và mang theo 40.500.000 đồng để đánh bạc. Đi cùng còn có bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H đem theo 20.100.000 đồng; bị cáo **Trần Thị L** đem theo 12.000.000 đồng; bị cáo Lê Trung H đem theo 100.000.000 đồng (sử dụng 20.000.000 đồng để đánh bạc).

3. Bị cáo Trần Thanh L đem theo 5.300.000 đồng thuê anh Nguyễn Mạnh T, ngụ khu phố 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe ô tô hiệu KIA biển số 70A-110.76 chở từ thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cùng với Võ Minh H sinh ngày 24-11-2005, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh đem theo 2.040.000 đồng để đánh bạc. Đi cùng trên xe có Nguyễn Xuân C, ngụ khu phố H, phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đến sông bạc nhưng không tham gia đánh bạc.

4. Bị cáo Nguyễn Tấn P mang theo 2.000.000 đồng cùng với bị cáo Nguyễn Văn G mang theo 2.000.000 đồng thuê taxi đi từ huyện C, tỉnh Tây Ninh đến sông bạc đánh bạc. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Tấn P còn sử dụng tiền tiêu tại sông bạc giúp bị cáo Nguyễn Văn S, bị cáo Trần Hoài P “cược số” với những người đánh bạc khác.

5. Ngoài việc giúp cho bị cáo Trần Hoài P liên lạc đưa rước con bạc, bị cáo Hồ Nhật H còn đem theo 5.750.000 đồng để đánh bạc.

Ngoài ra trong lúc bắt quả tang, có người phụ nữ tên H cùng một số đối tượng tham gia đặt cược đã chạy thoát.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối với các bị cáo Nguyễn Chí T, Trần Thị L, Lê Thanh T và Nguyễn Văn G có 01 tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

* Đối với anh La Bình N; anh Võ Minh H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành đã xử phạt vi phạm hành chính đúng theo quy định.

* Đối với người phụ nữ tên H và những đối tượng đã chạy thoát, hiện chưa xác định được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tiếp tục làm rõ xử lý sau.

* Đối với Lê Văn Đ, Đỗ Thanh Đ, Phan Thành L (Tý), Trần Hữu C, hiện không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành tiếp tục truy tìm làm rõ xử lý sau.

* Đối với ông Trần Văn T, do không biết việc các bị cáo sử dụng vườn chôm chôm của mình để làm địa điểm đánh bạc nên không xem xét xử lý.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 111/2021/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn S, Hồ Nhật H phạm tội “**Tổ chức đánh bạc và đánh bạc**”

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc” và 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 05 (năm) tù, thời hạn chấp hành tính từ ngày 16-02-2021.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Hồ Nhật H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành tính từ ngày 16-02-2021.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Quang L, Trần Thanh L, Trần Thị L, Nguyễn Văn G phạm tội “**Đánh bạc**”.

1.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Quang L** 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16-02-2021 đến ngày 16-7-2021.

1.4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trần Thị L** 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16-02-2021 đến ngày 17-5-2021.

1.5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trần Thanh L** 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 16-02-2021.

1.6. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn P** 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 16-02-2021.

1.7. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn G** 01 (một) năm, 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16-02-2021 đến ngày 30-6-2021.

Bản án còn tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, bị cáo Trần Thị L kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, bị cáo Hồ Nhật H kháng cáo với nội dung: Mức án đã xử là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 28-10-2021 bị cáo Nguyễn Tấn P kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo với nội dung: Mức án đã xử là quá cao so với hành vi của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, bị cáo Phạm Quang L, Nguyễn Văn G kháng cáo với nội dung: Mức án đã xử là quá nặng so với hành vi của các bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, bị cáo Trần Thanh L kháng cáo với nội dung: Mức án đã xử là quá nặng so với hành vi của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 bị cáo Nguyễn Tấn P có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, ra Thông báo số: 09/2021/TB-TA về việc rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn P.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Các bị cáo Nguyễn Văn S, Hồ Nhật H, Phạm Quang L, Trần Thanh L, Trần Thị L và Nguyễn Văn G giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn S xin giảm nhẹ hình phạt tù, lý do: bị xét xử về 2 tội danh là không oan. Tuy nhiên, gia đình bị cáo có công cách mạng là tình tiết mới, số tiền 63.500.000 đồng là tiền bảo của nhà cái chưa chia, không phải toàn bộ là tiền xấu, nhiệm vụ của bị cáo là quan sát sòng bạc, canh giữ ca nhựa để tiền xấu, thỏa thuận với bị cáo Trần Hoài P là điện thoại cho 1 số người ở Bình Dương sang. Xin được xem xét.

Bị cáo Hồ Nhật H xin giảm án, lý do: Bản thân bị cáo bị bệnh động kinh, có tài liệu mới bị cáo được khen thưởng khi tham gia “Hội khỏe phù đồng” năm học 2004 – 2005, mức đã xử quá nặng, xin được xem xét.

Bị cáo Trần Thanh L cho rằng mức án đã xử quá cao, xin giảm án.

Bị cáo Phạm Quang L có con nhỏ xin được giảm án và xin án được hưởng án treo.

Bị cáo Trần Thị L cho rằng: là người độc thân nuôi con, cha ruột bệnh nặng, có ủng hộ người nghèo trong dịp tết, xin được giảm án và xin hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S; Trần Thanh L. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 12 tháng – 18 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Giữ nguyên mức án đối với tội “Tổ chức đánh bạc”; Đối với bị cáo Trần Thanh L sơ thẩm áp dụng mức án bằng với bị cáo có tiền án là chưa công bằng, đề nghị xử phạt mức án bằng với thời hạn tạm giam.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Nhật H, Phạm Quang L, Trần Thị L, Nguyễn Văn G. Giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Phản tranh luận:

* Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo Hồ Nhật H như sau: Bị cáo bị xét xử về hai tội danh là không oan, tuy nhiên mức án 3 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc.

Đề nghị xem xét các tình tiết sau đây: Bị cáo là người làm công theo sự chỉ dẫn của bị cáo Trần Hoài P, không có quy định mức tiền cụ thể mà tùy theo hàng ngày từ 300.000 đồng đến 700.000 đồng, đồng phạm giản đơn, tham gia vai trò thứ yếu. Đối với hành vi đánh bạc tham gia đặt cược thua hết 2.000.000 đồng đã nghỉ chơi. Tại cấp phúc thẩm có tình tiết mới, bị cáo là vận động viên tham gia phong trào, có cha, chú là vận động viên, Huấn luyện viên có thành tích được khen thưởng, bị cáo mắc bệnh động kinh hiện tại vẫn đang uống thuốc điều trị. Đề nghị giảm án đối với 2 tội danh cho bị cáo Huy.

* Luật sư bào chữa cho bị Phạm Quang L trình bày: Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo vì bị cáo có ông nội tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến, cấp sơ thẩm có nhận định nhưng phần quyết định chưa áp dụng và hiện bị cáo là lao động chính, vợ mới sinh con nhỏ. Đề nghị xem xét giảm án cho bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tổ tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27-10-2021, ngày 29-10-2021 và ngày 01-11-2021 các bị cáo có đơn kháng cáo. Xét về trình tự thủ tục kháng cáo phù hợp với Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo như sau: Khoảng 16 giờ 30 ngày 16-02-2021 Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp với công an thị xã Hòa Thành bắt quả tang sòng bạc lặc tài xỉu ăn thua bằng tiền trái phép tại khu vực vườn cây ăn trái của ông Trần Văn T thuộc ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, do bị cáo Trần Hoài P cùng với bị cáo Nguyễn Văn S tổ chức nhằm thu lợi bất chính (thu tiền xâu), các bị cáo thuê bị cáo Hồ Nhật H và một số người khác canh gác công an, đưa đón con bạc ra vào sòng bạc... qua điều tra làm rõ sòng bạc có 23 người tham gia gồm: Phạm Quang L và Lê Thanh T làm cái cho các bị cáo khác đặt cược sát phạt là: Trần Thanh L, Nguyễn Tấn P, Trần Thị L, Nguyễn Văn G, Hồ Nhật H, Lê Quyết C, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Kim C, Ngô Ngọc T, Nguyễn Thị Ngọc H, Lê Trung H, Lê Hoàng T, Đỗ Hiếu G, Nguyễn Thị Cẩm T, Đoàn Thị H, Nguyễn Ngọc T, Võ Huy H, Trần Văn Đ, Phùng Văn C, Lê Thị P, Nguyễn Văn R... và một số đối tượng khác. Tiền thu tại sòng bạc là 1.057.800.000 đồng, quá trình điều tra xác định tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.257.372.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn S và Hồ Nhật H về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo Điều 322 và Điều 321 của

Bộ luật Hình sự. Xét xử các bị cáo Phạm Quang L, Trần Thanh L, Trần Thị L, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Văn G về tội “Đánh bạc” theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng;

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Văn S: Tại phiên tòa bị cáo cho rằng số tiền 63.500.000 đồng thu tại ca nhậu là tiền cái bầu chưa chia, không phải toàn bộ là tiền xâu, việc trình bày của bị cáo không có chứng cứ chứng minh. Bị cáo bàn bạc cùng với bị cáo Trần Hoài P về việc tìm kiếm địa điểm để tổ chức sòng bạc, bị cáo Nguyễn Văn S điện thoại rủ rê, lôi kéo các đối tượng đến sòng bạc, các công việc còn lại do bị cáo Trần Hoài P thực hiện. Tham gia với vai trò là người tổ chức nhưng mức độ thấp hơn bị cáo Trần Hoài P, đối với tội danh “Đánh bạc” tham gia với vai trò gián tiếp. Tại cấp phúc thẩm cung cấp tình tiết mới có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh thể hiện có cha tên Phan Văn B (Nguyễn Văn B) tham gia công tác tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tây Ninh từ năm 1967 đến năm 1981 cấp bậc Trung úy Ban Quân báo, được Chủ tịch Nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sang.

[3.2] Đối với bị cáo Phạm Quang L: là người trực tiếp làm cái, có bị cáo Lê Thanh T giúp sức quan sát sòng bạc, chung chi cho các con bạc, bản thân bị cáo mang theo 40.000.000 đồng để làm cái, số lượng người tham gia sát phạt đã được làm rõ là 23 người, mức độ nguy hiểm cho xã hội cao hơn các bị cáo khác, khung hình phạt từ 03 năm đến 07 năm tù, cấp sơ thẩm đã xử mức án 03 năm tù là phù hợp. Luận cứ Luật sư trình bày chưa có cơ sở chấp nhận. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.3] Đối với bị cáo Hồ Nhật H: Được bị cáo Trần Hoài P thuê phục vụ ăn uống cho các đối tượng đánh bạc, dọn dẹp vệ sinh sòng bạc. Bị cáo tham gia với vai trò giúp sức của tội danh “Tổ chức đánh bạc”, mức án đã xử 2 năm là phù hợp. Ngoài ra, bị cáo còn mang theo 5.750.000 đồng để tham gia đặt cược đây là hành vi đã cấu thành tội “Đánh bạc”. Tại cấp phúc thẩm cung cấp tình tiết mới bản thân bị cáo được tặng Giấy khen đạt giải Nhất “Hội khỏe phù đồng” – huyện H (nay là thị xã H) năm học 2004-2005; có chú ruột tên Hồ Hiếu P được tặng nhiều giấy khen về thể dục thể thao của huyện H (nay là thị xã H), tỉnh Tây Ninh là vận động viên ghi nhiều bàn thắng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Có căn cứ chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ một phần hình phạt đối với tội danh đánh bạc. Luật sư trình bày về tình tiết giảm nhẹ mới là có căn cứ.

[3.4] Đối với bị cáo Trần Thanh L: Bị cáo thuê xe cùng với Võ Minh H... từ Thành phố Tây Ninh đến sòng bạc, mang theo 5.300.000 đồng để tham gia đánh bạc, mức án 01 năm 06 tháng tù so với bị cáo Trần Thị L là có phần nặng vì bị cáo Trần Thị L mang theo 12.000.000 đồng tham gia đánh bạc, bản thân bị cáo Trần Thị L có tiền án về tội danh “Đánh bạc”, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị L mức án 01 năm 06 tháng tù bằng với bị cáo Trần Thanh L là chưa phù hợp. Cần điều chỉnh mức án của bị cáo Trần Thanh L cho phù hợp. Có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh L.

[3.5] Đối với bị cáo Trần Thị L và Nguyễn Văn G: Cả hai bị cáo đều có kết án về tội danh “Đánh bạc” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới lần phạm tội này

thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo Trần Thị L cung cấp tài liệu thể hiện Ủy ban mặt trận Tổ quốc xã T Cảm ơn vì đã hỗ trợ tiền cho hộ nghèo, cận nghèo vui đón tết Nhâm Dần, là tình tiết mới thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, mức án đã xử đối với bị cáo Trần Thị L có phần nhẹ. Đối với bị cáo Nguyễn Văn G không có tình tiết mới, mức án đã xử là phù hợp. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị L và bị cáo Nguyễn Văn G.

[3.6] Đối với bị cáo Nguyễn Tấn P: Mang theo 2.000.000 đồng đến địa điểm đánh bạc, nhưng tham gia với vai trò là dùng tiền xâu để “cược số” theo sự chỉ đạo của bị cáo Trần Hoài P, Nguyễn Văn S và chưa xác định được thắng hay thua thì bị công an bắt quả tang. Bị cáo đã rút kháng cáo. Tuy nhiên căn cứ vào khoản 3 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy mức án 01 năm 06 tháng tù đối với vai trò của bị cáo là có phần nặng, cần điều chỉnh cho phù hợp pháp luật.

[4] Án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Thanh L, Hồ Nhật H, Nguyễn Tấn Phát không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Phạm Quang L, Trần Thị L, Nguyễn Văn G mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 357; Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Thanh L, Hồ Nhật H (Zidan).

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quang L, Trần Thị L, Nguyễn Văn G.

Sửa bản án sơ thẩm số 111/2021/HSST ngày 22-10-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

2/. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn S, Hồ Nhật H (Zidan) phạm tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Quang L, Trần Thị L, Nguyễn Văn G, Trần Thanh L, Nguyễn Tấn P phạm tội “Đánh bạc”.

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt hai tội là **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2021.

2.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Hồ Nhật H** (Zidan) 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc” và 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt cả hai tội là **03 (ba) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2021.

2.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Quang L 03 (ba) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16-02-2021 đến ngày 16-7-2021.

2.4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trần Thị L 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16-02-2021 đến ngày 17-5-2021.

2.5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trần Thanh L 11 (mười một) tháng 11 (mười một) ngày tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2021. Ghi nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo Trần Thanh L, nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

2.6. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn G 01 (một) năm, 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16-02-2021 đến ngày 30-6-2021.

2.7. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn P 11 (mười một) tháng 11 (mười một) ngày tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2021. Ghi nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn Tấn P, nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

3/. Án phí: Bị cáo Phạm Quang L, Trần Thị L, Nguyễn Văn G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Thanh L, Hồ Nhật H, Nguyễn Tấn P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vụ1)
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- TAND thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS thị xã Hòa Thành;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thanh Giang